



chē zhǔ

车主

Noun · vehicle owner

Example Sentence

zhè wèi chē zhǔ bǎ chē tíng zài le tíng chē chǎng
这位车主把车停在了停车场。

This vehicle owner parked the car in the parking lot.

Trace each character, then write the word on your own.

车	车	车	车	车	车	车													
主	主	主	主	主	主	主	主												